

Số: 228/2023/QĐST-HNGĐ

Đông Anh, ngày 05 tháng 06 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 212/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 05 năm 2023 giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Dương Thị N**, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Nơi ở: Xóm H, xã UN, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm: 1982.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi ở: Thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thỏa thuận, thống nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị N và anh Nguyễn Anh T.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Bà Dương Thị N và ông Nguyễn Anh T có 02 con chung là Nguyễn Dương T, sinh ngày 14/9/2007 và Nguyễn Bảo Tr, sinh năm 07/4/2013. Khi Ly hôn, bà N và ông T thống nhất giao cả hai con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Bà Dương Thị N và ông Nguyễn Anh T tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng từ tháng 6 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên hoặc có sự thay đổi khác.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Bà Dương Thị N và ông Nguyễn Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), mỗi người phải chịu 1/2, hai bên thỏa thuận để bà Dương Thị N chịu toàn bộ 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng bà N đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0006823 ngày 23/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Bà N được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã Xuân Canh (Đăng ký KH số 272 ngày 6/10/2010);
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền